

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày: 11- 7- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Minh.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bảo Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố C tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hương Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân Quận B, Thành phố C xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Ngọc Thanh A, Giới tính: nam; sinh ngày 27/9/1990 tại Thành phố C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi cư trú nhất định (Không có); Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định (Không có); Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Ngọc Thanh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc D; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 15/6/2010 bị Tòa án nhân dân Quận D xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án số 63/2010/HSST), Ngày 19/6/2014 bị Tòa án nhân dân Quận E xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án số 141/2014/HSST); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam 13/01/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị Hồng T, sinh năm 1997; Địa chỉ thường trú: D4/3A Nguyễn Hữu Chí, thị trấn Tân Túc, huyện F, Thành phố C; Địa chỉ liên lạc: 870/29/1 Lạc Long Quân, Phường 8, quận G, Thành phố C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 12/01/2018, Hà Ngọc Thanh A gặp đối tượng tên Bảo (không rõ lai lịch) tại đường Trần Văn Đăng, Quận D. Bảo đưa cho A 1 gói ma túy về sử dụng. A đã bỏ số ma túy trên vào bên trong bao thuốc lá hiệu “Jet” rồi mang về phòng số 304 khách sạn Kim Thịnh Phát, số 266/4 Tô Hiến Thành, Phường 15,

Quận B, chưa kịp sử dụng. Đến 15 giờ 30 phút, ngày 13/01/2018 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Quận B kiểm tra Hà Ngọc Thanh A và Phạm Thị Hồng T, thu giữ 01 bao thuốc lá hiệu “Jet” bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Vụ việc đã được lập hồ sơ và chuyển đến Cơ quan cảnh sát Công an Quận B xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Hà Ngọc Thanh A khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với Phạm Thị Hồng T, do không biết việc Hà Ngọc Thanh A tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B không xử lý.

Đối tượng tên Bảo (không rõ lai lịch, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Tại Kết luận giám định số 322/KLGĐ-H ngày 21/01/2018 xác định “...*tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1130g...*”

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 20/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố C đã truy tố bị cáo Hà Ngọc Thanh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Ngọc Thanh A từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù giam; Phạt tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa bị cáo Hà Ngọc Thanh A khai nhận: vào ngày 12/01/2018 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,1130 gram ma túy tại phòng số 304 khách sạn Kim Thịnh Phát, số 266/4 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận B, Thành phố C thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản xét nghiệm chất ma túy, bản kết luận giám định và các tài liệu cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: bị cáo Hà Ngọc Thanh A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, không những hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rất rõ tác hại của ma túy, song do nghiện nên vẫn cố tình vi phạm pháp luật. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án, đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết tăng

nặng định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, cần phạt tiền bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Phạm Thị Hồng T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối tượng tên Bảo không rõ nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ đối tượng sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc Thanh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo: Hà Ngọc Thanh A 5 (năm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/01/2018.

Phạt tiền bị cáo Hà Ngọc Thanh A 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (theo Phiếu nhập kho vật chứng số 6/18/PNK ngày 16/01/2018 của Công an Quận B, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận B).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp.C;
- VKSND Tp.C;
- VKSND Q.B;
- Sở Tư pháp Tp.C;
- Công an Quận B, PC 35;
- Chi cục THADS Quận B;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Kim Khánh